

## PHỤ LỤC 02: MỨC GIẢM TRỪ CƯỚC DỊCH VỤ THUÊ KÊNH TRUYỀN

### 1. Mức giảm trừ cước khi xảy ra sự cố, gián đoạn dịch vụ:

Loại dịch vụ	Sự cố, gián đoạn dịch vụ				
	Dưới 10 phút	Từ 10 phút đến dưới 30 phút	Từ 30 phút đến dưới 60 phút	Từ 60 phút đến dưới 120 phút	Từ 120 phút trở lên
<i>Kênh thuê riêng liên tỉnh luồng E1, Kênh thuê riêng nội hạt</i>	Giảm 1/5 cước tháng	Giảm 1/2 cước tháng	Giảm cước cả tháng	Giảm 2 tháng cước	Giảm 3 tháng cước
<i>Kênh cáp quang nội hạt</i>	Giảm 1/5 cước tháng	Giảm 1/2 cước tháng	Giảm cước cả tháng	Giảm 2 tháng cước	Giảm 3 tháng cước
<i>Kênh cáp quang thuê bao nội hạt</i>	Giảm trừ 1/5 cước tháng		Giảm 1/3 cước tháng	Giảm 1/2 cước tháng	Giảm cước cả tháng
<i>Các kênh truyền dẫn nội hạt còn lại, Kênh Metronet nội hạt</i>	Giảm trừ 1/5 cước tháng		Giảm 1/3 cước tháng	Giảm cước 1/2 tháng	Giảm cước cả tháng

### 2. Mức giảm trừ cước khi xảy ra sự cố, lỗi không đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ, tuy nhiên chưa gây gián đoạn dịch vụ

- Đối với việc Nhà thầu cung cấp dịch vụ chất lượng không đảm bảo theo yêu cầu cam kết tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ tuy nhiên không làm gián đoạn dịch vụ thì Nhà thầu có trách nhiệm giảm cước cho Chủ đầu tư. Phần cước được giảm trừ sẽ được giảm trừ vào kỳ thanh toán kế tiếp.

- Thời gian để tính giảm trừ cước được quy định như sau:

**\* Với lỗi không đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ kênh riêng liên tỉnh luồng E1:**

➤ Dưới 10 phút: Không tính giảm trừ cước.

- Từ 10 phút đến 01 giờ: Tính tròn 1 giờ (1).
- Thời gian lỗi chất lượng trên 01 giờ: Tính theo thời gian thực tế.

Nếu phần lẻ (phút) của thời gian gián đoạn (tính theo đơn vị giờ) < 30 phút được làm tròn bằng 0 (không); phần lẻ (phút) ≥ 30 phút làm tròn thành 01 giờ.

+ Số tiền giảm trừ do lỗi kênh truyền không đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ dịch vụ trong thời gian quy định (≤ 1 giờ) được tính như sau:

$$\text{Số tiền giảm trừ} = \frac{\text{Cước thuê hàng tháng}}{24 \text{ giờ} \times 30 \text{ ngày}}$$

+ Số tiền giảm trừ do sự cố, lỗi kênh đường trục không đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ quá thời gian quy định (>1 giờ và <3 giờ) được tính như sau:

$$\text{Số tiền giảm trừ} = \frac{\text{Cước thuê hàng tháng} \times \text{Số giờ lỗi chất lượng}}{24 \text{ giờ} \times 30 \text{ ngày}} \times \mathbf{3 \text{ lần}}$$

+ Số tiền giảm trừ do sự cố, lỗi kênh đường trục không đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ quá thời gian quy định (> 3 giờ) được tính như sau:

$$\text{Số tiền giảm trừ} = \frac{\text{Cước thuê hàng tháng} \times \text{Số giờ lỗi chất lượng}}{24 \text{ giờ} \times 30 \text{ ngày}} \times \mathbf{5 \text{ lần}}$$

**\* Với lỗi không đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ Kênh Metronet nội hạt, Kênh thuê riêng nội hạt, Kênh cáp quang nội hạt, Kênh cáp quang thuê bao nội hạt:**

- Dưới 30 phút: Không tính giảm trừ cước.
- Từ 30 phút đến 01 giờ: Tính tròn 1 giờ (1)

➤ Thời gian lỗi chất lượng trên 01 giờ: Tính theo thời gian thực tế.

Nếu phần lẻ (phút) của thời gian gián đoạn (tính theo đơn vị giờ) < 30 phút được làm tròn bằng 0 (không); phần lẻ (phút) ≥ 30 phút làm tròn thành 01 giờ.

+ Số tiền giảm trừ do sự cố, lỗi không đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ trong thời gian quy định (< 2 giờ với đồng bằng hoặc < 8 giờ với miền núi) được tính như sau:

$$\text{Số tiền giảm trừ} = \frac{\text{Cước thuê hàng tháng} \times \text{Số giờ lỗi chất lượng}}{24 \text{ giờ} \times 30 \text{ ngày}}$$

+ Số tiền giảm trừ do sự cố, lỗi chất lượng dịch vụ quá thời gian quy định (> 2 giờ với đồng bằng hoặc > 8 giờ với miền núi) được tính như sau:

$$\text{Số tiền giảm trừ} = \frac{\text{Cước thuê hàng tháng} \times \text{Số giờ gián đoạn}}{24 \text{ giờ} \times 30 \text{ ngày}} \times \mathbf{3 \text{ lần}}$$